

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**



**BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN**  
**CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ**

Mã hồ sơ: .....

Đối tượng đăng ký: Giảng viên  ; Giảng viên thỉnh giảng

Ngành: Y học;

Chuyên ngành: Nội Tim mạch

**A. THÔNG TIN CÁ NHÂN**

**1. Họ và tên người đăng ký: TRẦN KIM SƠN**

**2. Ngày tháng năm sinh:** 03/09/1979; Nam ; Nữ ; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: kinh;

Tôn giáo: không

**3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam:**

**4. Quê quán:** phường 3, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

**5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:** số 7-9, đường số 7, khu dân cư Metro, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

**6. Địa chỉ liên hệ:** số 7-9, đường số 7, khu dân cư Metro, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

Điện thoại di động: 0983344407; E-mail: tkson@ctump.edu.vn

**7. Quá trình công tác:**

- Từ tháng 11/2006 đến nay: giảng viên tổ Tim mạch, Bộ môn Nội, Khoa Y, Trường Đại học Y Dược Cần Thơ. Giảng dạy lý thuyết và lâm sàng chuyên ngành Nội khoa, Nội tim mạch cho sinh viên hệ chính quy và liên thông ngành Y đa khoa, Răng hàm mặt, Y tế công cộng, Y học dự phòng, Y học cổ truyền từ năm thứ 3 đến năm thứ 6. Giảng dạy lý thuyết và lâm sàng cho các lớp sau đại học Nội khoa (Chuyên khoa cấp 1, Chuyên khoa cấp 2, Cao học, Bác sĩ nội trú). Được trường cử kiêm nhiệm giảng dạy lâm sàng tại Khoa Nội Tim mạch, Bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ.

- Từ tháng 12/2021 đến nay: kiêm nhiệm Trưởng Khoa Khám bệnh, Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước  
Chức vụ hiện nay: Trưởng Khoa Khám bệnh, Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.

Chức vụ cao nhất đã qua: Trưởng Khoa Khám bệnh, Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.

Cơ quan công tác hiện nay: Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.

Địa chỉ cơ quan: 179 Nguyễn Văn Cừ, phường An Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

Điện thoại cơ quan: 0292.3739.730; Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có):

**8. Đã nghỉ hưu:** chưa

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu: không có

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ): không có

**9. Trình độ đào tạo:**

- Được cấp bằng đại học ngày 28 tháng 8 năm 2006; số văn bằng: C0769613; ngành: Bác sĩ đa khoa, nơi cấp bằng đại học: Trường Đại học Y Dược Cần Thơ, Việt Nam.

- Được cấp bằng thạc sĩ ngày 01 tháng 4 năm 2011; số văn bằng: 001516; ngành: Y học, chuyên ngành: Nội khoa; Nơi cấp bằng thạc sĩ: Trường Đại học Y Dược - Đại học Huế, Việt Nam.

- Được cấp bằng tiến sĩ ngày 27 tháng 10 năm 2017; số văn bằng: 0001048; ngành: Y học, chuyên ngành: Nội Tim mạch; Nơi cấp bằng tiến sĩ: Trường Đại học Y Dược - Đại học Huế, Việt Nam.

**10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS:** chưa

**11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó Giáo sư tại HĐGS cơ sở:** Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.

**12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó Giáo sư tại HĐGS ngành, liên ngành:** Y học

**13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:**

**Hướng nghiên cứu 1 - đánh giá nhận thức, kết quả điều trị tăng huyết áp, một số yếu tố liên quan và tình hình tăng huyết áp của người Việt Nam:** khảo sát tỷ lệ, dịch tễ học, nhận thức về điều trị tăng huyết áp của người Việt Nam năm 2017, 2018, 2019, 2020 thông qua chương trình MMM (May Measurement Month) được phát động bởi Hiệp hội Tăng huyết áp thế giới (ISH - International Society of Hypertension), Liên đoàn sức khỏe thế giới (WHL - World Health League), Hội Tim mạch học Việt Nam và phân Hội Tăng huyết áp Việt Nam. Tìm hiểu một số yếu tố liên quan đến tăng huyết áp như homocystein máu, acid uric máu, nồng độ NT-ProBNP, biến đổi trên điện tâm đồ, rối loạn nhịp tim và đánh giá kết quả điều trị.

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

**Hướng nghiên cứu 2 - đánh giá các yếu tố nguy cơ, nguyên nhân gây suy tim, các dấu ấn sinh học, siêu âm tim chẩn đoán và can thiệp thuốc điều trị suy tim:** các yếu tố nguy cơ gây suy tim như: đề kháng insulin, bệnh mạch vành, tăng huyết áp, rối loạn nhịp tim... các dấu ấn sinh học chẩn đoán suy tim (NT-proBNP, galectin-3), siêu âm tim (thường qui và siêu âm đánh dấu mô cơ tim) và kết quả điều trị suy tim bằng thuốc.

**Hướng nghiên cứu 3 - đánh giá kết quả điều trị, các yếu tố tiên lượng, giá trị của điện tâm đồ và siêu âm đánh dấu mô cơ tim trong bệnh mạch vành:** kết quả can thiệp động mạch vành qua da ở bệnh nhân hẹp nhiều nhánh động mạch vành. Khảo sát một số yếu tố tiên lượng ở bệnh nhân bệnh động mạch vành như tăng đường huyết, NT-proBNP, thang điểm Zwolle. Đặc điểm điện tâm đồ, siêu âm tim thường qui và siêu âm đánh dấu mô cơ tim ở bệnh nhân bệnh động mạch vành.

#### **14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:**

- Đã hướng dẫn 06 học viên, bác sĩ nội trú, chuyên khoa cấp 2 gồm: 03 chuyên khoa cấp 2 và 03 bác sĩ nội trú.
- Đã hoàn thành nghiệm thu: 03 đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở.
- Đã công bố: 46 bài báo khoa học, 01 chương sách ISBN, trong đó 10 bài báo khoa học quốc tế và 36 bài báo khoa học trong nước. Ứng viên là tác giả chính và tác giả liên hệ 05 bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín trong hệ thống ISI/Scopus, có 03 bài ranking Q1 và Q2.
- Chủ biên 01 quyển giáo trình đại học do Nhà xuất bản Y học phát hành.
- Chủ biên 01 quyển giáo trình Tim mạch sau đại học do Trường Đại học Y Dược Cần Thơ ra quyết định chọn sử dụng trong giảng dạy sau đại học.
- Chủ biên 01 quyển sách tham khảo do Nhà xuất bản Y học phát hành và được Trường Đại học Y Dược Cần Thơ quyết định chọn sử dụng làm sách tham khảo cho sinh viên và học viên sau đại học của Trường.
- Tham gia biên soạn 03 quyển giáo trình giảng dạy bậc đại học do Nhà xuất bản Y học phát hành và 01 quyển giáo trình sau đại học.

**Liệt kê 5 công trình khoa học tiêu biểu nhất:** bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế uy tín mà ứng viên là tác giả chính sau khi được cấp bằng tiến sĩ:

1. **Son Kim Tran**, Huyen Thi Ngoc Huynh, Toan Hoang Ngo, Anh Thi Phuong Nguyen, Cuong Tan Vo, Thang Nguyen, Minh Van Huynh. *Effectiveness of combination of perindopril and indapamide on ambulatory arterial stiffness index in Vietnamese patients with primary hypertension*. Pharm Sci Asia 2022; 49(5), 478-485 DOI:10.29090/psa.2022.05.22.107 (ISSN: 2586-8195, Scopus (Q4)).

2. **Tran Kim Son**, Ngo Hoang Toan, Nguyen Thang, Huynh Le Trong Tuong, Hoang Anh Tien, Nguyen Hai Thuy, Huynh Van Minh and Paul Valensi. *Prediabetes and insulin resistance in a population of patients with heart failure and reduced or preserved ejection fraction but without diabetes, overweight or hypertension*. Cardiovascular

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước Diabetology 21, 75 (2022). <https://doi.org/10.1186/s12933-022-01509-5> (ISSN: 1475-2840, Scopus (Q1, IF=8,949), trích dẫn: 6).

3. **Son Kim Tran**, Toan Hoang Ngo, Phi Hoang Nguyen, An Bao Truong, Giang Khanh Truong, Khoa Dang Dang Tran, Phuong Minh Vo, Phi The Nguyen, Thuan Tuan Nguyen, Phu Ngoc Thien Nguyen, Kien Trung Nguyen and Hung Do Tran. *Hyperhomocysteinemia in Patients with Newly Diagnosed Primary Hypertension in Can Tho City, Vietnam*. Healthcare 2023, 11, 253. <https://doi.org/10.3390/healthcare11020253> (ISSN: 2227-9031, Scopus (Q2, IF=3,16), trích dẫn: 01).

4. **Son Kim Tran**, Toan Hoang Ngo, Tin Trung Lai, Giang Khanh Truong, Khoa Dang Dang Tran, Phuong Minh Vo, Phi The Nguyen, Phi Hoang Nguyen, Thuan Tuan Nguyen, Oanh Thi Kim Nguyen, Thang Nguyen, Kien Trung Nguyen and Hung Do Tran. *Effectiveness of Spironolactone in Terms of Galectin-3 Levels in Patients with Heart Failure with a Reduced Ejection Fraction in the Vietnamese Population*. Healthcare 2023, 11, 234. <https://doi.org/10.3390/healthcare11020234> (ISSN: 2227-9031, Scopus (Q2, IF=3,16), trích dẫn: 01).

5. **Son Kim Tran**, Toan Hoang Ngo, Anh Thi Phuong Nguyen, Huyen Thi Ngoc Huynh, Cuong Tan Vo, Ngan Ngoc Bao Nguyen, Thang Nguyen and Minh Van Huynh. *The Effect of Bisoprolol on Premature Ventricular Complex in Vietnamese Patients with Hypertension and Left Ventricular Hypertrophy*” được công bố trên tạp chí *Current Hypertension Reviews* (ISSN: 1875-6506, Scopus (Q3)).

#### 15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

- Danh hiệu thi đua: đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở từ các năm học 2010-2011, 2011-2012, 2012-2013.

- Hình thức khen thưởng:

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định
2012	Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Y tế	Số 4394/QĐ-BYT, ngày 5/11/2012; Bộ Y tế
2022	Giấy khen của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Cần Thơ	Số 3666/QĐ-ĐHYDCT, ngày 25/11/2022; Trường Đại học Y Dược Cần Thơ
<i>Khen thưởng, giải thưởng trong nghiên cứu khoa học</i>		
2011	Giấy khen giải Nhì, Hội nghị khoa học Công nghệ tuổi trẻ Trường Đại học Y Dược Cần Thơ lần thứ VI	Số 1452/QĐ-ĐHYDCT, ngày 10/12/2011; Trường Đại học Y Dược Cần Thơ
2012	Bằng khen, giải Nhì, Hội nghị	QĐ 289/QĐ/TUĐTN, ngày 7/5/2012; Ban

*Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước*

	khoa học Công nghệ tuổi trẻ Y Dược toàn quốc lần thứ XVI	Chấp hành trung ương Đoàn TNCSHCM
2013	Bằng khen giải ba hội nghị khoa học trẻ Tim mạch năm 2013	Hội tim mạch học Việt Nam Sở Y tế Quảng Nam

**16. Kỹ luật:** không.

## **B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ**

### **1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:**

#### **1.1. Tiêu chuẩn nhà giáo:**

Đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn của nhà giáo theo quy định Luật Giáo dục, Luật Giáo dục Đại học.

- Phẩm chất đạo đức tốt, tư tưởng vững vàng, yêu nghề và có tâm trong nghề nghiệp. Thực hiện tốt và kêu gọi các cá nhân chấp hành tốt các nội quy, quy định của Nhà trường, giữ gìn tư cách, đạo đức, tính tiên phong gương mẫu của người thầy giáo.

- Trình độ chuyên môn nghiệp vụ: đạt yêu cầu chuẩn chức danh, vị trí nghề nghiệp.

- Sức khỏe theo yêu cầu nghề nghiệp: tốt, phù hợp.

- Lý lịch bản thân: rõ ràng.

#### **1.2. Nhiệm vụ nhà giáo:** thực hiện đầy đủ và nghiêm túc các nhiệm vụ của nhà giáo

Là giảng viên cơ hữu tổ Tim mạch, Bộ môn Nội, Khoa Y, Trường Đại học Y Dược Cần Thơ từ tháng 11/2006:

- Đối với các lớp đại học chính quy và liên thông ngành Y đa khoa, Răng hàm mặt, Y tế công cộng, Y học dự phòng, Y học cổ truyền: giảng dạy lý thuyết nội cơ sở chuyên ngành Nội Tim mạch cho sinh viên Y năm thứ 3; giảng dạy lý thuyết Nội bệnh lý cho sinh viên năm thứ 4 và định hướng chuyên khoa Nội cho sinh viên năm thứ 6. Giảng dạy thực hành lâm sàng cho sinh viên tại Khoa Nội Tim mạch, Bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ. Tham gia biên soạn giáo trình giảng dạy cho các đối tượng sinh viên quyền nội cơ sở, nội bệnh lý và đồng chủ biên quyển định hướng cơ bản chuyên khoa Nội và đã xuất bản sách.

- Đối với các lớp sau đại học: giảng dạy lý thuyết và lâm sàng chuyên ngành Nội Tim mạch cho các lớp sau đại học chuyên khoa cấp 1, chuyên khoa cấp 2, cao học và bác sĩ nội trú. Giảng dạy thực hành lâm sàng tại khoa Nội Tim mạch, Bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ. Ứng viên là chủ biên quyển giáo trình sau đại học.

- Hàng năm, cá nhân đều hoàn thành giờ chuẩn giảng dạy theo quy định và vượt giờ theo vị trí chức danh.

- Áp dụng phương pháp giảng dạy tích cực theo hướng tăng tính chủ động cho người học và gắn với thực tiễn, cập nhật kiến thức, kỹ thuật, phương pháp mới trong giảng dạy nhằm nâng cao chất lượng đào tạo; ứng dụng thực tế lâm sàng tại bệnh viện để giảng dạy cho sinh viên.

*Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước*

- Đảm bảo các quy chế học tập, thi cử (ra đề thi, chấm thi,...), các yêu cầu kiểm chất lượng chương trình đào tạo; các quy định và công tác khác của nhà trường. Tham gia hướng dẫn và hội đồng đánh giá kết quả nghiên cứu các đề tài sinh viên thực hiện nghiên cứu khoa học, tiểu luận tốt nghiệp; các đề cương, đề tài nghiên cứu của học viên cao học, nội trú chuyên ngành Nội khoa, chuyên khoa cấp 2 chuyên ngành Nội khoa.

- Giảng dạy lớp đào tạo liên tục cấp chứng chỉ Điện tâm đồ cho học viên.

- Tham gia nhiều hội đồng bảo vệ đề cương, hội đồng đánh giá luận văn sau đại học cho các học viên cao học, bác sĩ nội trú và chuyên khoa cấp 2 của Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.

*Hoạt động nghiên cứu khoa học, công bố kết quả nghiên cứu trên các tạp chí khoa học trong và ngoài nước, tham gia hội nghị, hội thảo; hợp tác quốc tế: Đạt yêu cầu.*

+ Hướng dẫn chính và bảo vệ thành công 6 luận văn bác sĩ nội trú, chuyên khoa cấp 2 chuyên ngành Nội khoa.

+ Đã hoàn thành nghiệm thu: 03 đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở.

+ Đã công bố: 46 bài báo khoa học, 01 chương sách ISBN, trong đó 10 bài báo khoa học quốc tế và 36 bài báo khoa học trong nước. Ứng viên là tác giả chính và tác giả liên hệ 05 bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín trong hệ thống ISI/Scopus, có 03 bài ranking Q1 và Q2 và nhiều báo cáo toàn văn đăng trong hội nghị Khoa học chuyên ngành trong nước.

+ Tham gia biên soạn 03 giáo trình để giảng dạy trình độ đại học và 01 giáo trình sau đại học, trong đó đồng chủ biên 01 giáo trình thuộc học phần định hướng chuyên khoa Nội và 01 giáo trình Tim mạch học sau đại học.

+ Tham gia ban tổ chức, ban thư ký, hội đồng khoa học của nhiều hội nghị, hội thảo chuyên ngành cấp khu vực và quốc gia.

+ Chủ toạ đoàn và báo cáo viên của nhiều hội nghị, hội thảo chuyên ngành Tim mạch, Nội tiết và Nội khoa trong khu vực và toàn quốc.

- Từ tháng 10 năm 2017 đến tháng 6 năm 2023 (sau tiến sĩ):

Đã công bố các công trình: 10 bài báo khoa học quốc tế, 22 công trình khoa học công bố trong nước thuộc các lĩnh vực tim mạch: suy tim, tăng huyết áp, bệnh mạch vành và rối loạn nhịp.

Tham gia biên soạn 01 chương sách quốc tế.

Đạt giải nhì tại hội nghị khoa học công nghệ tuổi trẻ toàn quốc các Trường Đại học, Cao đẳng Y Dược Việt Nam lần thứ XVI.

*Công tác kiêm nhiệm: Đạt yêu cầu*

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ Trưởng Khoa Khám bệnh, Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Cần Thơ từ 12/2021 đến nay.

- gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân, quy định của luật pháp và điều lệ nhà trường,

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước giữ gìn phẩm chất, uy tín, danh dự nhà giáo; tôn trọng nhân cách, đối xử công bằng, bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của người học. Không ngừng học tập, rèn luyện để nâng cao phẩm chất đạo đức, trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, đổi mới phương pháp giảng dạy, nêu gương tốt cho người học: Đạt yêu cầu.

Trung thực, khách quan và hợp tác với đồng nghiệp trong hoạt động giáo dục, nghiên cứu khoa học và công nghệ: Đạt yêu cầu.

## 2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số 17 năm đào tạo đại học và 11 năm đào tạo sau đại học.

- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ:

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đồ án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	
1	2017-2018			0		320	60	380/380/270
2	2018-2019			0		270	60	330/330/270
3	2019-2020			5*		135	60	195/556/270
03 năm học cuối								
4	2020-2021			6**		135	60	195/1005/290
5	2021-2022			1***		165	60	225/335/290
6	2022-2023			3****		160	60	220/246/290

(\*) Đang hướng dẫn chính 05 học viên: 02 chuyên khoa cấp 2, 03 bác sĩ nội trú.

(\*\*) Đang hướng dẫn chính 01 học viên chuyên khoa cấp 2, đã hướng dẫn chính 05 học viên bảo vệ thành công luận văn: 02 chuyên khoa cấp 2, 03 bác sĩ nội trú.

(\*\*\*) Hướng dẫn chính 01 học viên chuyên khoa cấp 2 bảo vệ thành công luận văn.

(\*\*\*\*) Đang hướng dẫn chính 03 học viên: 01 học viên chuyên khoa cấp 2, 01 học viên cao học, 01 học viên bác sĩ nội trú.

## 3. Ngoại ngữ:

3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn:

a) Được đào tạo ở nước ngoài:

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

- Học ĐH ; Tại nước: .....; Từ năm ..... đến năm .....

- Bảo vệ luận văn ThS hoặc luận án TS hoặc TSKH ; tại nước: ..... năm.....

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước:

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: ..... số bằng: .....; năm cấp:.....

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài:

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ:.....

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước): .....

d) Đối tượng khác ; Diễn giải: .....

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ): cử nhân Ngôn ngữ Anh, được cấp bởi trường Đại học Công Nghiệp Việt Trì, số hiệu bằng VUI 002727, vào sổ 21/3854, ngày 10 tháng 3 năm 2023.

#### 4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

T T	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2/BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH/CK2/BSNT	Chính	Phụ			
1	Huỳnh Thị Ngọc Huyền		X	X		2019-2021	Trường Đại học Y dược Cần Thơ	14/1/2022, 253/QĐ-ĐHYDCT
2	Nguyễn Thị Phương Anh		X	X		2019-2021	Trường Đại học Y dược Cần Thơ	14/1/2022, 253/QĐ-ĐHYDCT
3	Lê Trọng Nhân		X	X		2019-2021	Trường Đại học Y dược Cần Thơ	14/1/2022, 253/QĐ-ĐHYDCT
4	Huỳnh Thanh Bình		X	X		2019-2021	Trường Đại học Y dược Cần Thơ	14/1/2022, 253/QĐ-ĐHYDCT
5	Hồ Tấn Thịnh		X	X		2019-2021	Trường Đại học Y dược Cần Thơ	14/1/2022, 253/QĐ-ĐHYDCT



Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

6	Danh Phước Quý		X	X		2020-2022	Trường Đại học Y dược Cần Thơ	22/11/2022, 3608/QĐ-ĐHYDCT
---	----------------	--	---	---	--	-----------	-------------------------------	-------------------------------

**5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:**

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDĐH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
I	Trước khi được công nhận PGS/TS						
1							
II	Sau khi được công nhận PGS/TS						
1	Chapter: “Drug-Related Problems in Coronary Artery Disease” trong Coronary Artery Bypass Grafting	CK	IntechOpen 2022	16		1-13	
2	Giáo trình Nội bệnh lý Hệ tim mạch-Hệ hô hấp	GT	Nhà xuất bản Y học 2022	8		100-117, 140-157, 199-208	27/QĐ-ĐHYDCT
3	Giáo trình Nội khoa cơ sở tập 1	GT	Nhà xuất bản Y học 2022	12		42-57	2379/QĐ-ĐHYDCT
4	Giáo trình Định hướng cơ bản chuyên khoa Nội	GT	Nhà xuất bản Y học 2022	16	X	33-47, 134-150	3164/QĐ-ĐHYDCT
5	Điện tâm đồ ứng dụng lâm sàng	TK	Nhà xuất bản Y học 2023	1	X	1-235	2074/QĐ-ĐHYDCT

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

6	Giáo trình Tim mạch học tập 1	GT		7	X	29-42, 43-56, 192-224, 225-243, 269-294	925/QĐ-ĐHYDCT
---	-------------------------------	----	--	---	---	---	---------------

Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản, mà ứng viên là chủ biên sau PGS/TS:

**Lưu ý:**

- Chi kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có).

- Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phần ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

**6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:**

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
I	<b>Trước khi được công nhận PGS/TS</b>				
1	Nghiên cứu giá trị của Brain natriuretic peptide (BNP) trong tiên lượng sớm nhồi máu cơ tim cấp có ST chênh lên	CN	Trường	2008-2010	21/12/2010, xếp loại: xuất sắc
II	<b>Sau khi được công nhận PGS/TS</b>				
1	Nghiên cứu tình hình kháng insulin và một số yếu tố nguy cơ ở bệnh nhân suy tim mạn tại Bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ	CN	Trường	2016-2020	19/05/2020, xếp loại: Tốt

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

2	Nghiên cứu tình hình ngoại tâm thu thất và đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng ở bệnh nhân tăng huyết áp nguyên phát tại Khoa Khám bệnh, Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Cần Thơ năm 2020-2021	CN	Trường	2020-2022	15/12/2022, xếp loại: Tốt
---	--	----	--------	-----------	---------------------------

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

**7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố** (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố:

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	<b>Trước khi được công nhận TS</b>							
1	Nghiên cứu giá trị của Brain Natriuretic peptide trong tiên lượng sớm nhồi máu cơ tim cấp có ST chênh lên	2	X	Tạp chí Tim mạch học Việt Nam ISSN 1859-2848			59,325-329	2011
2	Nghiên cứu tương quan giữa Brain Natriuretic peptide với chỉ số khối lượng cơ thất trái và phân suất tống máu trên siêu âm tim ở bệnh nhân tăng huyết áp nguyên phát	3		Tạp chí Tim mạch học Việt Nam ISSN 1859-2848			59,938-941	2011

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

3	Nghiên cứu giá trị của Brain Natriuretic peptide trong tiên lượng tử vong nhồi máu cơ tim cấp	2	X	Tạp chí Y học Thực hành ISSN 1859-1663		818-819,174-179	2012
4	Kháng insulin và suy tim	3	X	Tạp chí Nội tiết-Đái tháo đường ISSN 1859-4727		7, 185-196	2012
5	Nghiên cứu mối liên quan giữa acid uric máu và tổn thương cơ quan đích ở bệnh nhân tăng huyết áp nguyên phát	4		Tạp chí Tim mạch học Việt Nam ISSN 1859-2848		65,110-117	2013
6	Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng và cận lâm sàng ở bệnh nhân đợt cấp suy tim mạn điều trị tại Bệnh viện Đa Khoa Trung Ương Cần Thơ	3		Tạp chí Tim mạch học Việt Nam ISSN 1859-2848		65, 692-697	2013
7	Giá trị chẩn đoán phì đại thất trái trên điện tâm đồ ở bệnh nhân tăng huyết áp	3	X	Tạp chí Tim mạch học Việt Nam ISSN 1859-2848		72, 83-90	2015
8	Tương quan giữa điện tâm đồ và siêu âm tim trong chẩn đoán phì đại thất trái ở bệnh nhân tăng huyết áp	3	X	Tạp chí Tim mạch học Việt Nam ISSN 1859-2848		72, 112-118	2015
9	Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng và điện tâm đồ ở bệnh nhân suy tim	3	X	Tạp chí Tim mạch học Việt Nam ISSN 1859-2848		72, 420-427	2015

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

10	Tăng đường huyết ở bệnh nhân bệnh cơ tim thiếu máu cục bộ	4	X	Tạp chí Y Dược học Cần Thơ ISSN 2354-1210		6, 100-107	2016
11	Đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng và các yếu tố liên quan đến đợt cấp suy tim mạn ở người cao tuổi	4	X	Tạp chí Y Dược học Cần Thơ ISSN 2354-1210		6, 114-120	2016
12	Insulin resistance in heart failure patients	3	X	Journal of Endocrinology & diabetes ISSN 1859-4727		24, 86-92	2017
13	Nghiên cứu kháng insulin ở bệnh nhân suy tim phân suất tổng máu giảm và suy tim phân suất tổng máu bảo tồn	3	X	Tạp chí Nội khoa Việt Nam ISSN 0866-790X		21, 123-134	2017
14	Giá trị dự báo kháng insulin ở bệnh nhân suy tim mạn dựa vào NT-proBNP, adrenalin huyết thanh và phân suất tổng máu trên siêu âm tim	3	X	Tạp chí Nội tiết-Đái tháo đường ISSN 1859-4727		29, 758-765	2018
II	<b>Sau khi được công nhận TS</b>						

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

15	Nghiên cứu đặc điểm chỉ số độ cứng động mạch và một số yếu tố liên quan trên bệnh nhân tăng huyết áp nguyên phát tại Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Cần Thơ năm 2019-2021	2		Tạp chí Tim mạch học Việt Nam ISSN 1859-2848			93, 69-73	2021
16	Nghiên cứu rối loạn nhịp tim trên Holter điện tâm đồ 24 giờ và một số yếu tố liên quan đến rối loạn nhịp thất ở bệnh nhân suy tim mất bù cấp	4		Tạp chí Tim mạch học Việt Nam ISSN 1859-2848			93, 107-112	2021
17	Nghiên cứu đặc điểm ngoại tâm thu thất trên bệnh nhân tăng huyết áp tại Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Cần Thơ năm 2019-2020	2		Tạp chí Tim mạch học Việt Nam ISSN 1859-2848			93, 186-191	2021
18	Đánh giá tỷ lệ cơ cấu chi phí thanh toán bảo hiểm y tế tại các cơ sở y tế công lập tỉnh Sóc Trăng năm 2018-2019	3		Tạp chí Y Dược học Cần Thơ ISSN 2354-1210			37, 220-225	2021
19	Nghiên cứu tình hình tăng acid uric máu ở bệnh nhân tăng huyết áp nguyên phát	2		Tạp chí Y Dược học Cần Thơ ISSN 2354-1210			37, 22-28	2021

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

20	Đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng và kết quả ban đầu về điều trị giai đoạn tấn công ở bệnh nhân viêm loét đại trực tràng tại Bệnh viện Đa Khoa Trung Ương Cần Thơ từ 2019-2021	3		Tạp chí Y Dược học Cần Thơ ISSN 2354-1210		43, 164-169	2021
21	Nghiên cứu kết quả kiểm soát nồng độ Galectin-3 máu bằng Spironolacton ở bệnh nhân suy tim phân suất tống máu giảm	5	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN 1859-1868		516(2), 171-175	2022
22	Nghiên cứu tỷ lệ và một số yếu tố liên quan đến tăng Homocystein máu ở bệnh nhân tăng huyết áp nguyên phát	5	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN 1859-1868		518(1), 208-212	2022
23	Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng và giá trị tiên lượng tử vong của thang điểm ZWOLLE ở bệnh nhân nhồi máu cơ tim cấp sau can thiệp động mạch vành qua da tại Bệnh viện Đa khoa Trung Ương Cần Thơ năm 2020-2021	2		Tạp chí Y Dược học Cần Thơ ISSN 2354-1210		46, 48-55	2022
24	Nghiên cứu sự thay đổi đặc điểm siêu âm đánh giá mô cơ tim trên bệnh nhân đau thắt ngực ổn định có can thiệp động mạch vành qua da tại Bệnh viện Đa khoa Kiên Giang năm 2021-2022	2		Tạp chí Y Dược học Cần Thơ ISSN 2354-1210		53, 6-11	2022

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

25	Đặc điểm ngoại tâm thu thất và kết quả điều trị bằng Bisoprolol ở bệnh nhân tăng huyết áp có phì đại thất trái	7	X	Tạp chí Y Dược học Cần Thơ ISSN 2354-1210		54, 105-111	2022
26	Nghiên cứu chất lượng cuộc sống và một số yếu tố liên quan đến sự thay đổi chất lượng cuộc sống ở bệnh nhân rối loạn nhịp chậm có chỉ định đặt máy tạo nhịp tim vĩnh viễn	6		Tạp chí Y học Việt Nam ISSN 1859-1868		522, 339-343	2023
27	Kết quả can thiệp động mạch vành qua da ở bệnh nhân tổn thương nhiều nhánh động mạch vành	4	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN 1859-1868		522, 339-344	2023
28	Kết quả kiểm soát nồng độ acid uric máu ở bệnh nhân tăng huyết áp nguyên phát bằng febuxostat	4	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN 1859-1868		522, 339-345	2023
29	Nghiên cứu kết quả kiểm soát nồng độ homocystein máu và huyết áp ở bệnh nhân tăng huyết áp mới phát hiện bằng perindopril	7	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN 1859-1868		523 (2), 244-248	2023
30	Nghiên cứu tỷ lệ và một số yếu tố liên quan đến tăng galectin-3 máu ở bệnh nhân suy tim phân suất tống máu giảm	8	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN 1859-1868		524 (1A), 167-171	2023
31	Đánh giá kết quả điều trị block nhĩ thất cao độ bằng đặt máy tạo nhịp tim vĩnh viễn	4	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN 1859-1868		524 (1A), 46-51	2023



Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

32	Nghiên cứu một số yếu tố liên quan đến tăng huyết áp ở người trưởng thành tại Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ năm 2022	4	X	Tạp chí Y Dược học Cần Thơ ISSN 2354-1210			57, 109-115	2023
33	Giá trị tiên lượng biến cố tim mạch của thang điểm Zwolle ở bệnh nhân nhồi máu cơ tim cấp sau can thiệp động mạch vành qua da	5	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN 1859-1868			524(2), 305-309	2023
34	Cập nhật chẩn đoán và điều trị tăng áp phổi năm 2023	4	X	Tạp chí Nội tiết-Đái tháo đường ISSN 1859-4727			62, 50-62	2023
35	Nghiên cứu tình hình rối loạn lipid máu, một số yếu tố liên quan và kết quả điều trị rối loạn lipid máu bằng pitavastatin ở bệnh nhân tăng huyết áp nguyên phát tại Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Cần Thơ năm 2022-2023	4		Tạp chí Nội tiết-Đái tháo đường ISSN 1859-4727			63, 73-81	2023
36	Kết quả chương trình May Measurement Month năm 2022 tại Cần Thơ	4	X	Tạp chí Nội tiết-Đái tháo đường ISSN 1859-4727			63, 82-87	2023
37	Blood pressure screening during the May Measurement Month 2017 programme in Vietnam-South-East Asia and Australasia	15		European Heart Journal Supplements ISSN 1554-2815	Scopus (IF= 1,655, Q3)	9	21 (Supplement D), D127-D129 doi:10.1093/eurheartj/suz076	2019

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

38	May Measurement Month 2018: an analysis of blood pressure screening results from Vietnam	15		European Heart Journal Supplements ISSN 1554-2815	Scopus (IF=1,655, Q3)	5	22 (Supplement H), H139–H141 doi:10.1093/eurheartj/suaa049	2020
39	Asian management of hypertension: Current status, home blood pressure, and specific concerns in Vietnam	8		J Clin Hypertens ISSN 1524-6175	Scopus (IF=2,855, Q2)	6	22, 519–521. DOI: 10.1111/jch.13780	2020
40	Blood pressure screening results from May Measurement Month 2019 in Vietnam	15		European Heart Journal Supplements ISSN 1554-2815	Scopus (IF=1,655, Q3)	4	23 (Supplement B), B154–B157 doi:10.1093/eurheartj/sua b035	2021
41	Effectiveness of combination of perindopril and indapamide on ambulatory arterial stiffness index in Vietnamese patients with primary hypertension	7	X	Pharm Sci Asia ISSN 2586-8195	Scopus (Q4)	2	49(5), 478-485 DOI:10.29090/psa.2022.05.22.107	2022
42	Prediabetes and insulin resistance in a population of patients with heart failure and reduced or preserved ejection fraction but without diabetes, overweight or hypertension	8	X	Cardiovascular Diabetology ISSN 1475-2840	Scopus (IF=8,949, Q1)	6	75 (2022) <a href="https://doi.org/10.1186/s12933-022-01509-5">https://doi.org/10.1186/s12933-022-01509-5</a>	2022



Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

I							
Trước khi được công nhận PGS/TS							
1							
2							
...							
II							
Sau khi được công nhận PGS/TS							
1							
2							
...							

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học uy tín của ngành mà UV là tác giả chính sau PGS/TS: .....

7.2. Bảng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/đồng tác giả	Số tác giả
1					
2					
...					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau PGS/TS: .....

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế (đối với ngành Văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao)

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu TDTT	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Giải thưởng cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
1					
2					

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước  
 - Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc tế, là tác giả chính/hướng dẫn chính sau PGS/TS: .....

**8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:**

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
1	Hội đồng thẩm định, nghiệm thu giáo trình “Chăm sóc sức khỏe người lớn có bệnh Nội khoa I”	Tham gia	Quyết định số 47/QĐ-ĐHYDCT ngày 15 tháng 01 năm 2020	Trường Đại học Y Dược Cần Thơ		
2	Hội đồng thẩm định Phác đồ điều trị Nội khoa tập 1 – Tim mạch	Tham gia	Quyết định số 191/QĐ-BVTĐHYDCT ngày 17 tháng 03 năm 2023	Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Cần Thơ		
3	Hội đồng Khoa học kỹ thuật của Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Cần Thơ	Tham gia	Quyết định số 547/QĐ-BVTĐHYDCT ngày 15 tháng 09 năm 2022	Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Cần Thơ		
4	Hội đồng Thuốc và Điều trị tại Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Cần Thơ	Tham gia	Quyết định số 628/QĐ-BVTĐHYDCT ngày 17 tháng 12 năm 2021	Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Cần Thơ		
5	Hội đồng Thi đua – Khen thưởng Bệnh viện Trường	Tham gia	Quyết định số 1072/QĐ-ĐHYDCT ngày 23 tháng 05 năm 2022	Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Cần Thơ		

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

6	Hội đồng nghiệm thu đề án “Phát triển chuyên khoa da liễu” thuộc khoa Khám bệnh, Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Cần Thơ	Tham gia	Quyết định số 570/QĐ-BVTĐHYDCT ngày 29 tháng 9 năm 2022	Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Cần Thơ		
7	Hội đồng thông qua đề cương luận văn sau đại học	Tham gia	Quyết định số 313/QĐ-ĐHYDCT ngày 19 tháng 02 năm 2019, quyết định số 673/QĐ-ĐHYDCT ngày 16 tháng 02 năm 2023	Trường Đại học Y Dược Cần Thơ		
8	Hội đồng chấm luận văn bác sĩ nội trú, chuyên khoa cấp II, Thạc sĩ	Tham gia	Quyết định số 2002, 2004, 2007, 2006, 2008, 2010, 2012/QĐ-ĐHYDCT, ngày 18 tháng 10 năm 2019; Quyết định số 1935, 1936, 1966/QĐ-ĐHYDCT, ngày 12 tháng 10 năm 2020; Quyết định số 2656, 2657, 2658, 2667, 2668, 2669/QĐ-ĐHYDCT ngày 23 tháng 11 năm 2021; Quyết định số 3065, 3069, 3070, 3079, 3080, 3081, 3082, 3083, 3084, 3085, 3086/QĐ-ĐHYDCT, ngày 20 tháng 10 năm 2022	Trường Đại học Y Dược Cần Thơ		
9	Hội đồng nghiệm thu đề tài nghiên cứu khoa học cấp Trường	Tham gia	Quyết định số 2448/QĐ-ĐHYDCT ngày 10 tháng 12 năm 2020, quyết định số 3810/QĐ-ĐHYDCT ngày 12 tháng 12 năm 2022, quyết định số 2605/QĐ-ĐHYDCT ngày 05 tháng 9 năm 2022, quyết định số 3807/QĐ-ĐHYDCT ngày 12 tháng 12 năm 2022, quyết định số 1877/QĐ-ĐHYDCT ngày 24 tháng 05 năm 2023	Trường Đại học Y Dược Cần Thơ		

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

**9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế\*:**

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng): .....

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm (UV PGS), còn thiếu (số lượng năm, tháng): .....

- Giờ giảng dạy

+ Giờ chuẩn giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu): .....

+ Giờ chuẩn giảng dạy quy đổi không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu): .....

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH,CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:

.....

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu: .....

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:

.....

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:

.....

- Không đủ số CTKH là tác giả chính sau khi được bổ nhiệm PGS hoặc được cấp bằng TS:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ; 04 CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách của NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định: .....

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định:.....

*Chú ý: Đối với các chuyên ngành bí mật nhà nước thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự, các tiêu chuẩn không đủ về hướng dẫn, đề tài khoa học và công trình khoa học sẽ được bù bằng điểm từ các bài báo khoa học theo quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg.*

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước  
d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

- Không đủ điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo: .....

- Không đủ điểm biên soạn giáo trình và sách chuyên khảo: .....

**C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:**

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

*Cần Thơ, ngày 26 tháng 06 năm 2023*

**NGƯỜI ĐĂNG KÝ**

(Ký và ghi rõ họ tên)



**Trần Kim Sơn**